

MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC THEO CHUẨN ĐẦU RA

NGÔ VĂN KHÁNH - BÙI HỒNG VÂN - NGUYỄN THỊ THÚY NGỌC*

Ngày nhận bài: 15/12/2016; ngày sửa chữa: 17/12/2016; ngày duyệt đăng: 21/12/2016.

Abstract: Training and training management under graduation requirements at universities in our country do not come up to expectation of society. Based on evaluating situation of higher education management under graduation requirements and pointing out causes, the article proposes solutions for higher education management to guarantee training quality under graduation requirement, meeting the demands of society and labour market.

Keywords: Graduation requirements, management, higher education.

Hiện nay, việc xây dựng và công bố *Chuẩn đầu ra* (CĐR) đã được nghiên cứu và thực hiện ở nhiều cơ sở giáo dục đại học, các trường đại học tương đối rộng rãi. Vấn đề này cũng được Bộ GD-ĐT xác định là một trong những nội dung nhằm công khai, minh bạch hóa năng lực đào tạo và điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục. Đào tạo theo CĐR không đơn thuần là xác định khung năng lực (kiến thức, kỹ năng và thái độ) đầu ra của quá trình đào tạo người học cần đạt được của nhà trường, mà quan trọng đó là vận hành hệ thống đào tạo của nhà trường, quản lý (QL) các thành tố, yếu tố liên quan đến quá trình đào tạo, để đảm bảo chất lượng đào tạo của trường đại học đáp ứng CĐR, mục tiêu đào tạo. Vì vậy, công tác QL giáo dục trong trường đại học cần đi đầu trong đảm bảo chất lượng giáo dục theo CĐR.

Tuy nhiên, thực tế đào tạo theo CĐR ở các trường đại học nước ta hiện nay tồn tại nhiều bất cập, dẫn đến chất lượng đào tạo vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Chúng ta cần đánh giá lại thực trạng QL đào tạo theo CĐR hiện nay của các trường đại học; từ đó, làm cơ sở để đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo chất lượng.

1. Thực trạng QL đào tạo đại học theo CĐR ở nước ta hiện nay

1.1. Thực trạng xây dựng CĐR ở các trường đại học. Thực tế các trường đại học nước ta phần lớn đã xây dựng và công bố CĐR của trường mình. Tính đến năm 2012, còn hơn 80 trường đại học chưa xây dựng xong và công bố CĐR. Đến hết 15/8/2015, tỉ lệ công bố CĐR ở các trình độ đạt: cao đẳng 93,15%, đại học 98,42%, thạc sĩ 53,09%, tiến sĩ 41,94%. Từ khi ban hành chủ chương xây dựng và công bố CĐR trong đào tạo đến nay, quá trình xây dựng và công bố CĐR của các trường thực hiện phần lớn đã hoàn thiện và áp dụng trong quá trình đào tạo của ngành chuyên ngành và quá trình đào tạo của nhà trường. Xây dựng

CĐR là xác định mục tiêu đào tạo của nhà trường, xây dựng CĐR chính là xác định năng lực cần đạt được trong quá trình đào tạo của nhà trường, cũng là năng lực sinh viên (SV) sẽ có được khi hoàn thành quá trình đào tạo và tốt nghiệp ra trường. Xây dựng CĐR để đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường, đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực. Nhưng thực tế, phần lớn các trường đều dựa vào chương trình đào tạo có sẵn để xây dựng CĐR cho ngành, chuyên ngành đào tạo mà chưa xây dựng CĐR theo nhu cầu xã hội. Điều đó dẫn đến thực trạng: SV ra trường đạt CĐR của nhà trường, nhưng khi vào thực tế công việc lại không thỏa mãn được nhu cầu nhà tuyển dụng, khiến cho CĐR của nhà trường không phù hợp, không đáp ứng *chuẩn đầu vào* của nhà tuyển dụng. Do đó, cần thay đổi cách tiếp cận xây dựng CĐR dựa trên nhu cầu xã hội và yêu cầu của người học chứ không theo nhu cầu và điều kiện của nhà trường.

1.2. Thực trạng xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo CĐR. Bất cập còn tồn tại hiện nay là: các trường được quyền xây dựng và công bố CĐR, nên trong cùng một chuyên ngành, lĩnh vực thì CĐR của các trường lại cao, thấp khác nhau. Điều này mâu thuẫn với xu hướng xây dựng và phát triển giáo dục trong xu thế hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, trong “thế giới phẳng” nhưng vẫn tồn tại những cái riêng. Vì vậy, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo CĐR cần định hướng đào tạo để cung cấp cho người học kiến thức, hình thành các kỹ năng và phẩm chất cho người học. Nhưng thực tế thiết kế chương trình vẫn nặng về đào tạo, cung cấp kiến thức hàn lâm, kiến thức ngành nghề, việc trang bị và rèn luyện các kỹ năng cho SV còn nhiều hạn chế; trong đó thiếu cả “kỹ năng cứng” và “kỹ năng mềm”.

* Học viện An ninh nhân dân

1.3. QL thực hiện chương trình đào tạo theo CĐR. Thực hiện chương trình đào tạo là quá trình tương tác giáo dục trong hệ thống giáo dục đào tạo nhà trường. Trong đào tạo theo CĐR, vai trò QL giữ vị trí quan trọng trong điều phối, điều chỉnh và tạo các điều kiện thuận lợi để quá trình đào tạo vận hành hướng đích theo CĐR. Trong đó, nhà QL cần nắm bắt quy luật vận động, quan hệ tương tác giữa các thành tố của quá trình đào tạo để có phương pháp QL hiệu quả. Khi thực hiện chương trình đào tạo, các nội dung đào tạo cần đảm bảo tính hệ thống, logic và liên thông về nội dung kiến thức đào tạo; khi kết thúc một nội dung người học phải đạt được kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nhất định về lĩnh vực đó. Thực tế QL đào tạo theo CĐR hiện nay, các nội dung đào tạo vẫn chưa có tính định hướng rõ ràng để đưa thực hiện chương trình đào tạo, nội dung đào tạo theo 3 tiêu chí cơ bản của CĐR trong hình thành năng lực cho SV (kiến thức, kỹ năng và thái độ). Các nội dung đào tạo vẫn chưa có kế hoạch, mục đích rõ ràng cho từng nội dung để gắn kiến thức với rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng xử lý trong thực tiễn và để hình thành các thái độ, hành vi cần có trong các nội dung đào tạo mà người học phải đạt được.

1.4. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Công tác này là khâu cuối cùng và then chốt đánh giá hiệu quả, chất lượng học tập của SV cũng như phản ánh chất lượng giảng dạy của giảng viên (GV); là kết quả định lượng chính xác về kết quả đạt được trong quá trình đào tạo của nhà trường. Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá ở các trường theo CĐR đang được thay đổi và thực hiện trong đánh giá kết quả học tập ở các học phần, môn, chuyên ngành. Tuy nhiên, vẫn bộc lộ những yếu điểm, hạn chế về sự thay đổi đó, kiểm tra, đánh giá ở các trường còn nặng về đánh giá kiến thức, tái hiện lí thuyết, chưa đi sâu vào đánh giá kỹ năng thực hành, kỹ năng giải quyết vấn đề, chưa đánh giá được thái độ với tình huống, công việc trong thực tế của SV. Vì vậy, kiểm tra, đánh giá năng lực của SV cần có một thang đo định tính và định lượng rõ ràng để áp dụng trong đánh giá các khía cạnh năng lực của SV trong quá trình học tập.

1.5. Thực trạng QL đội ngũ GV. Để đáp ứng yêu cầu đào tạo theo CĐR, yêu cầu thiết yếu là đội ngũ GV phải được chuẩn hóa trong chính nghề nghiệp của mình (chuẩn hóa về kiến thức giảng dạy, kỹ năng sư phạm, thái độ); đòi hỏi đội ngũ GV cần có sự thay đổi trong cách tiếp cận giảng dạy của mình, cần chủ động điều chỉnh nội dung dạy, phương pháp dạy và thái độ dạy để đáp ứng yêu cầu của đào tạo theo CĐR. Sự thay đổi đó trong thực tế đã có những chuyển

biến hiệu quả, tuy nhiên, nội dung và phương pháp đào tạo vẫn không thay đổi kịp để đáp ứng mục tiêu. Vì vậy, khiến chất lượng đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu xã hội. Để đảm bảo chất lượng đào tạo, đầu tiên cần phải QL và phát triển hiệu quả đội ngũ GV của nhà trường, để mỗi GV có đầy đủ kiến thức, kỹ năng nghề, kinh nghiệm thực tiễn và thái độ tích cực trong công tác đào tạo của nhà trường.

2. Một số giải pháp QL đào tạo đại học theo CĐR

2.1. Xây dựng CĐR đáp ứng yêu cầu xã hội. Hiện nay, đa số các trường đại học dựa theo chương trình, nội dung chương trình đào tạo có sẵn để xây dựng CĐR. Điều đó dẫn đến thực trạng: Mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, nội dung đào tạo, vận hành đào tạo không thay đổi và chỉ thay đổi cách đánh giá SV theo “chuẩn” được xây dựng mới. Như vậy, dẫn đến thực trạng xây dựng CĐR, QL đào tạo, đào tạo theo chuẩn chỉ mang tính hình thức. Cách tiếp cận này thực chất là xây dựng và đánh giá CĐR theo thiết kế nội dung chương trình đào tạo, vẫn chưa xây dựng CĐR và đánh giá chuẩn theo năng lực. Vì vậy, khi xây dựng CĐR cần phân biệt, xác định CĐR theo thiết kế nội dung chương trình và CĐR theo đánh giá năng lực.

Xây dựng CĐR cho một trường đại học, hay một chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội, tất yếu phải dựa vào nhu cầu xã hội để xây dựng chuẩn cho phù hợp, thỏa mãn yêu cầu xã hội. Đồng thời, cần căn cứ vào điều kiện của cơ sở đào tạo (nguồn nhân lực, vật lực, điều kiện hoàn cảnh nhà trường) để xác định và xây dựng CĐR cho phù hợp. Từ đó, tiến hành tác động, điều chỉnh, hay xây dựng lại chương trình đào tạo, nội dung đào tạo của nhà trường, ngành đào tạo. Tất cả khung chương trình, nội dung chương trình cần bám sát yêu cầu hướng đến CĐR cho SV trong quá trình đào tạo, học tập.

2.2. Xây dựng chương trình đào tạo theo CĐR:
- *Phân tích bối cảnh và nhu cầu đào tạo.* Phân tích được bối cảnh trong nước và quốc tế, xu hướng phát triển của xã hội. Những phân tích và dự báo đó sẽ làm cơ sở để định hướng xây dựng và phát triển chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Cần phân tích đầy đủ, chính xác bối cảnh trong nước, đặc biệt về nhu cầu lao động trong nước, yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động và nhu cầu khác của xã hội. Đó là yếu tố quan trọng nhất để xây dựng CĐR, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo CĐR. Trong xu thế hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay, các yêu cầu quốc tế đòi hỏi cũng cần được đánh giá và đưa vào chương trình đào tạo; đồng thời, cũng

cần làm tốt công tác dự báo, xu hướng phát triển của KT-XH trong và ngoài nước.

- *Xác định mục đích chung và mục tiêu cụ thể.*

Trong chương trình đào tạo cần xác định được mục đích chung, mục đích cuối cùng của chương trình đào tạo. Đó chính là xây dựng năng lực cho người học, người học cần có được kiến thức, kĩ năng và phẩm chất đạo đức khi hoàn thành và tốt nghiệp chương trình đào tạo. Để đạt được điều đó, cần xây dựng những mục tiêu, mục đích cụ thể cho từng học phần, chuyên ngành, lĩnh vực trong chương trình đào tạo.

- *Thiết kế chương trình đào tạo: + Xây dựng nội dung đào tạo theo CĐR:* Nội dung đào tạo cần đảm bảo cung cấp kiến thức chuyên môn, chuyên ngành và kiến thức nghề nghiệp cho SV; đồng thời, đảm bảo các kiến thức đó được rèn luyện, thực hành và trải nghiệm để hình thành các kĩ năng cho SV; từ các hoạt động học tập và trải nghiệm giúp hình thành phẩm chất đạo đức cho SV; + *Lập kế hoạch đào tạo theo CĐR:* Kế hoạch đào tạo cần chi tiết rõ ràng, cụ thể cho từng học phần, môn, ngành đào tạo và chuyên ngành; + *Các yêu cầu và điều kiện đảm bảo đào tạo đáp ứng CĐR:* Đó là các yêu cầu đào tạo cần có của người học, của GV, các yêu cầu về cơ sở vật chất, phương tiện dạy học...

- *Thực thi chương trình đào tạo:* Đưa chương trình vào thực hiện, yêu cầu các khoa, bộ môn phải đảm bảo điều kiện để thực hiện chương trình hiệu quả. Cần lập kế hoạch và báo cáo thực hiện chi tiết cho từng phần, nội dung thực hiện để có những phản hồi trong quá trình thực hiện chương trình đào tạo.

- *Đánh giá chương trình đào tạo:* Chương trình đào tạo cần được đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh; cần dựa vào các thông tin phản hồi trong và sau quá trình đào tạo để có những điều chỉnh phù hợp; điều chỉnh chương trình đào tạo có thể dựa vào các ý kiến của SV, GV và các chuyên gia; đánh giá chương trình đào tạo sau khi kết thúc một quá trình đào tạo có thể dựa vào chất lượng sản phẩm, các ý kiến phản hồi của cựu SV, GV, các chuyên gia, các nhà tuyển dụng lao động...

2.3. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuẩn hóa đội ngũ GV, cán bộ QL. Có 2 lực lượng chính cần bồi dưỡng nâng cao trình độ trong quá trình đào tạo của nhà trường theo CĐR đó là: Đội ngũ cán bộ QL giáo dục và GV; bên cạnh đó, còn có đội ngũ nhân viên phục vụ trong nhà trường. Công tác bồi dưỡng cho 2 lực lượng chính này cần có nội dung bồi dưỡng chuyên biệt về QL đào tạo và đào tạo theo CĐR; công tác đào tạo cần được xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể, tổ chức và chỉ đạo thực hiện bồi

dưỡng để đảm bảo mọi cán bộ, GV định hình tư duy và các nội dung trong công tác đào tạo theo CĐR của nhà trường.

- *Đối với đội ngũ QL giáo dục:* Công tác chuẩn hóa đội ngũ QL giáo dục là rất cần thiết. Những cán bộ có trình độ về QL giáo dục hiện nay còn ít; do đó, việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho họ cần được thực hiện hiệu quả để tạo sự thay đổi về chất lượng đội ngũ cán bộ QL. Công tác này cần tiến hành trên cả 3 nội dung: *Kiến thức QL, kĩ năng QL và thái độ QL công tác đào tạo của nhà trường.* Đặc biệt, trong công tác QL đào tạo theo CĐR, công tác QL phải là bước đi bản lề để định hình, xác định các bước tiến hành trong đào tạo theo CĐR. Do đó, đội ngũ cán bộ QL cần am hiểu, có kiến thức chuyên sâu về đào tạo và QL đào tạo theo CĐR.

- *Đối với đội ngũ GV:* Đảm bảo chất lượng đội ngũ GV là khâu then chốt trong quá trình đào tạo theo CĐR, tiến hành chuẩn hóa đội ngũ GV là bắt buộc khi quá trình đào tạo đòi hỏi SV khi tốt nghiệp cần đạt CĐR. Trong đào tạo theo CĐR thì công tác giảng dạy của GV cần cải tiến và thay đổi về nội dung giảng dạy, phương pháp giảng dạy và công tác kiểm tra, đánh giá. Nội dung giảng dạy cần thay đổi để đáp ứng định hướng đến việc hình thành năng lực cho SV, cần có sự chuyển dịch về nội dung giảng dạy giữa lí thuyết và thực hành, trải nghiệm, phát huy tính sáng tạo của SV. Đồng thời, kĩ năng sư phạm và phương pháp giảng dạy cần được thay đổi, sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực để phát huy tối đa hiệu năng học tập của SV. Còn kiểm tra, đánh giá phải thay đổi theo đánh giá năng lực thực hiện của người học.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá SV dựa vào năng lực. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV phải được thay đổi theo cách đánh giá mới, đó là đánh giá năng lực của người học. Công tác đánh giá năng lực cần được đánh giá trong các khâu của quá trình học tập, giai đoạn học tập và cả quá trình học tập. Nội dung đánh giá cần được các khoa, bộ môn xây dựng chi tiết cụ thể trên 3 mặt cần đạt được của người học (kiến thức, kĩ năng và thái độ). Trong công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV, cần đánh giá cụ thể trên những nội dung sau:

- *Kiểm tra, đánh giá về kiến thức:* + Kiến thức trực tiếp liên quan đến ngành học, môn học; + Kiến thức chung của nhóm ngành; + Kiến thức chung của khối ngành; + Kiến thức chung theo lĩnh vực; + Kiến thức chung của cả quá trình đào tạo.

- *Kiểm tra, đánh giá về kĩ năng:* + Kĩ năng thực hành; + Kĩ năng xử lí, giải quyết tình huống; + Kĩ năng

(Xem tiếp trang 33)

trước đông người để bảo vệ ý kiến, quan điểm của mình cũng như sản phẩm khoa học đã thực hiện trong nhà trường.

7. Hướng dẫn SV NCKH giúp giảng viên nâng cao chất lượng giảng dạy trong các trường ĐH

NCKH giúp SV phát triển khả năng sáng tạo, hình thành các kĩ năng, phương pháp tư duy tích cực, chủ động cho SV trong quá trình học tập trong nhà trường, nâng cao chất lượng ĐT nguồn nhân lực trình độ cao, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Mặt khác, còn phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng NCKH độc lập của người học, hình thành năng lực cho người học.

Đồng thời, chất lượng ĐT luôn đi đôi và gắn liền với hoạt động NCKH của cả giảng viên và SV. Qua việc hướng dẫn SV NCKH, giảng viên tự hoàn thiện kiến thức chuyên môn của mình, nâng cao năng lực, trình độ, phương pháp NC để đáp ứng tốt nhu cầu của người học và của xã hội hiện nay. Kết hợp giảng dạy với hướng dẫn NCKH cho SV giúp giảng viên và gắn bó hơn với SV; như vậy, quá trình trao đổi và truyền đạt kiến thức mới từ giảng viên đến SV chắc chắn sẽ đạt chất lượng và hiệu quả cao hơn.

NCKH của SV là một hoạt động có rất nhiều ý nghĩa. Tham gia NCKH là cơ hội cho SV tự bồi dưỡng kiến thức, khả năng NCKH độc lập, đặc biệt là hình

thành năng lực NC và kĩ năng giải quyết vấn đề trong thực tế.

Nâng cao chất lượng NCKH cho SV là một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng ĐT của các trường ĐH. NCKH và học tập là hai nhiệm vụ chính của SV ĐH. NCKH không chỉ là một chức năng của trường ĐH, mà còn là điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng ĐT. Vì vậy, việc quản lí chặt chẽ hoạt động NCKH có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Quản lí hoạt động NCKH nói chung và quản lí hoạt động NCKH của SV trong các trường ĐH nói riêng là một nhiệm vụ cấp thiết hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2014). *Điều lệ trường đại học*. Mục 4, Điều 54 (ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).
- [2] Quốc hội (2012). *Luật Giáo dục đại học*. Mục 2, Điều 39.
- [3] Vũ Cao Đàm (2011). *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Võ Xuân Đàn (2003). *Hãy coi nghiên cứu khoa học như một phương pháp đào tạo đại học*. NXB Giáo dục.
- [5] Trần Thị Ninh Giang (chủ nhiệm đề tài) (2005). *Thực trạng và giải pháp cải tiến công tác quản lí hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các trường đại học*. Đề tài mã số B2003-52-31. Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.

Một số giải pháp quản lí...

(Tiếp theo trang 36)

tư duy sáng tạo; + Kĩ năng nghề nghiệp; + Kĩ năng cứng và kĩ năng mềm...

- *Kiểm tra, đánh giá về thái độ* (phẩm chất đạo đức): + Phẩm chất đạo đức cá nhân; + Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; + Phẩm chất đạo đức xã hội.

Sự thay đổi trong kiểm tra, đánh giá theo CĐR tạo ra sự khác biệt so với cách kiểm tra, đánh giá truyền thống. Chỉ có như vậy mới có thể đánh giá được năng lực thực sự của người học.

Đào tạo theo CĐR là chủ trương đúng đắn của Bộ GD-ĐT trong đảm bảo chất lượng giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu xã hội. Nhưng hiện nay, vấn đề này vẫn còn bất cập, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả đào tạo theo CĐR. Để thay đổi tất cả các điều đó, cần phải thay đổi từ tư duy, cách làm trong quá trình đào tạo theo CĐR; cần có các giải pháp khoa học để QL hiệu quả quá trình đào tạo theo CĐR. Những giải pháp trên nằm trong một hệ thống logic các thành tố, các bước

thực hiện cơ bản của quá trình đào tạo theo CĐR hiện nay. Mỗi giải pháp có vai trò, vị trí nhất định trong quá trình đào tạo, nên cần được tiến hành đồng bộ, cụ thể và khoa học trong các bước của quá trình đào tạo. Trong quá trình vận hành cũng phải được đánh giá đầy đủ các thông tin phản hồi để kịp thời cải tiến và thay đổi phù hợp, đảm bảo đào tạo gắn với nhu cầu xã hội. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ngô Văn Khánh (2016). *Xây dựng chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu xã hội*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 68 (129), tr 43.
- [2] Vũ Anh Dũng - Phùng Xuân Nhạ (2010). *Tích hợp chuẩn đầu ra theo tiếp cận CDIO vào đề cương môn học trong khung chương trình đào tạo*. Kỷ yếu hội thảo quốc tế về CDIO. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Đoàn Thị Minh Trinh - Nguyễn Hội Nghĩa (2014). *Hướng dẫn thiết kế và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Jay Moskowitz - Maria Stephens (2004). *Comparing learning outcomes*. Routledge.
- [5] Dolores B. Lindsey - Randall B. Lindsey - Shirley M. Hord - Valerie von Frank (2015). *Reach the highest standard in professional learning: Outcomes*. Corwin/Ajoint Publication.